

Số: 2574/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 26 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định tạm thời mức giá dịch vụ điều trị
nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại
các cơ sở điều trị Methadone công lập thuộc thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Công văn số 5814/VPCP-KGVX ngày 17/7/2013 của Văn phòng Chính phủ về việc quy định tạm thời giá dịch vụ điều trị Methadone tại thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố năm 2014;

Căn cứ Công văn số 193/HĐND-CTHĐND ngày 25/12/2013 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định tạm thời giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại các cơ sở điều trị Methadone công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Liên Sở Y tế - Sở Lao động Thương binh và Xã hội - Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tạm thời mức giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại các cơ sở điều trị Methadone công lập thuộc thành phố Hải Phòng là 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*)/người bệnh/ngày.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

Điều 2. Đối tượng thu và chính sách hỗ trợ từ ngân sách:

1. Đối tượng thu: Người nghiện các chất dạng thuốc phiện tham gia điều trị Methadone tại các cơ sở điều trị Methadone công lập và người bảo trợ (tổ chức, cá nhân,...) của người nghiện đang tham gia điều trị.

2. Chính sách hỗ trợ từ ngân sách:

- Đối tượng được hỗ trợ: Các đối tượng theo quy định tại khoản 2, Điều 23, Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Mức hỗ trợ: Ngân sách hỗ trợ 80% mức giá (tương ứng 8.000 đồng/người bệnh/ngày), người bệnh chi trả 20% mức giá (tương ứng 2.000 đồng/người bệnh/ngày).

Điều 3. Tổ chức thu, quản lý và sử dụng nguồn thu:

1. Cơ quan tổ chức thu: Các cơ sở điều trị Methadone.

2. Quản lý nguồn thu: Chứng từ thu do Cục Thuế Hải Phòng phát hành. Hàng quý, đơn vị thu phí nộp báo cáo sử dụng biên lai thu phí cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp theo Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17/9/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

3. Sử dụng nguồn thu: Cơ sở điều trị Methadone được sử dụng 100% nguồn thu, thực hiện hạch toán và chi phí theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Trường hợp nguồn thu có kết dư sẽ thực hiện khấu trừ nguồn kinh phí thành phố đã ứng trước năm 2012 - 2013 và giảm trừ dự toán ngân sách cấp cho Chương trình điều trị Methadone.

Điều 4. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Liên Sở Y tế, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính ban hành hướng dẫn quy trình, thủ tục xét hỗ trợ ngân sách cho các đối tượng chính sách theo quy định tại khoản 2, Điều 23, Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

2. Sở Tài chính chủ trì, cùng các Sở Y tế, Sở Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ sở điều trị Methadone công lập thực hiện việc tổ chức thu, quản lý và sử dụng nguồn thu theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ sở điều trị Methadone công lập thuộc thành phố Hải Phòng căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: YT, LĐTB&XH, TC;
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 5;
- CVP, các PCVP;
- CV: YT, TC;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Khắc Nam